

Số: /TNMT-TNKS

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2023

V/v thông báo công khai kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Lạng Giang, Yên Dũng.

Thực hiện Luật Khoáng sản năm 2010, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 1353/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022-2023; số 270/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh năm 2023; số 156/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung về lĩnh vực tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-TNMT ngày 18/4/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt tiền đặt trước và vốn chủ sở hữu tối thiểu đối với các khu vực mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023;

Trên cơ sở Thông báo số 173/TTDVĐGTS ngày 05/6/2023 của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bắc Giang về Thông báo kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Văn phòng UBND tỉnh, UBND các huyện (Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Lạng Giang, Yên Dũng) thông báo công khai kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường đối với 29 khu vực mỏ đưa ra đấu giá (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*) trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo và đề nghị Văn phòng UBND tỉnh, UBND các huyện (như kính gửi) quan tâm phối hợp, tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- LĐS (GĐS, PGĐ-PT);
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh BG;
- Trung tâm Lưu trữ và PT Quỹ đất (đăng tin);
- Văn phòng Sở TN&MT (niêm yết tại trụ sở);
- VPS, TNKS;
- Lưu: VT, TNKS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Ngô Văn Xuyên**

**PHỤ LỤC. DANH SÁCH TỔ CHỨC TRÚNG ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN  
LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG NĂM 2023**  
(Kèm theo Công văn số /TNMT-TNKS ngày /6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Địa điểm mỏ	Tên tổ chức	Địa chỉ đơn vị	Diện tích (ha)	Tài nguyên dự báo (m <sup>3</sup> )	Giá khởi điểm =R	Bước giá (=10%R)	Giá đã trúng	Ghi chú (chênh tăng so với giá khởi điểm)
<b>I</b>	<b>Đất san lấp</b>								
1	Khu Tam Đoan, thôn Đồng Quần, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam	Công ty TNHH Dịch vụ 68 Huy Hoàng	Số 141, tổ dân phố Thanh Hưng, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	10,0	1.500.000	3%	0,3%	4,5%	1,5%
2	Khu Ba Quả, Đá Đen, thôn Ao Vè, Bãi Gạo, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam	Công ty TNHH An Chi Bắc Giang	Thôn Tân Văn 2, xã Tân Đình, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	10,0	1.500.000	3%	0,3%	3,9%	0,9%
3	Khu Hồ Sậy, thôn An Sơn, xã Huyền Sơn, huyện Lục Nam	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TMH	Lô 10, Khu dân cư số 2, làn 2, Quốc lộ 31, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	5,0	750.000	3%	0,3%	153,0%	150,0%
4	Hồ Lầy, Đồi Tròn, thôn An Sơn, xã Huyền Sơn, huyện Lục Nam	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TMH	Lô 10, Khu dân cư số 2, làn 2, Quốc lộ 31, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	5,0	750.000	3%	0,3%	213,0%	210,0%
5	Khu Bót, Hồ Vả, thôn Hồ Dầu, thôn Kim Xa, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Quỳnh Mai	Thôn Thượng, xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	15,0	2.500.000	3%	0,3%	30,9%	27,9%
6	Khu Đèo Hối, thôn Dăm, thôn Giáp Xá, xã Vũ Xá, huyện Lục Nam	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Vũ Xá	Thôn Dăm, xã Vũ Xá, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	15,0	2.500.000	3%	0,3%	45,0%	42,0%
7	Khu Quán Giếng, thôn Ngạc Lâu, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam	Công ty TNHH Thương mại khoáng sản An Bình	Thôn Trung An, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	10,0	1.800.000	3%	0,3%	3,6%	0,6%

STT	Địa điểm mỏ	Tên tổ chức	Địa chỉ đơn vị	Diện tích (ha)	Tài nguyên dự báo (m <sup>3</sup> )	Giá khởi điểm =R	Bước giá (=10%R)	Giá đã trúng	Ghi chú (chênh tăng so với giá khởi điểm)
8	Khu Hồ Gồm, Hồ Gạo, thôn Xuân Phú, xã Bắc Lũng, huyện Lục Nam	Công ty TNHH Phát triển xây dựng Đại Hoàng Sơn	Thôn Nam Tiến, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	10,0	1.500.000	3%	0,3%	33,0%	30,0%
9	Khu Rừng Khum thôn Bảo Lộc 1, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam	Công ty Cổ phần Đầu tư khoáng sản Bảo Sơn	Số 1168, đường Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	7,0	600.000	3%	0,3%	3,6%	0,6%
10	Khu Rừng Đèo, thôn Bảo Lộc 1, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam								
11	Khu Hồ Ngang, thôn Bảo Lộc 1, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam	Công ty Cổ phần Đầu tư khoáng sản Bảo Sơn	Số 1168, đường Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	3,5	400.000	3%	0,3%	3,6%	0,6%
12	Hồ Biều, thôn Vườn, xã Cương Sơn, huyện Lục Nam	Công ty Cổ phần Khai thác khoáng sản Bắc Ninh Giang	Thôn An Nguyễn, xã Cương Sơn, huyện Lục Nam, Bắc Giang	7,0	1.500.000	3%	0,3%	33,9%	30,9%
13	Khu vực thôn Náng, thôn Thanh Hà, xã Thanh Luận, huyện Sơn Động	Công ty Cổ phần Khai thác khoáng sản tập đoàn Tân Phú Phát	Lô số 03, khu A-LK-38, khu số 2, khu đô thị phía Nam, xã Tân Tiến, TP Bắc Giang, T. Bắc Giang	5,0	800.000	3%	0,3%	3,9%	0,9%
14	Khu vực thôn Thượng, thôn Cẩm Đàn, thôn Góc Gạo, xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động	Công ty Cổ phần đầu tư Khai thác khoáng sản DT69	Số 28, đường Lương Thế Vinh 2, TDP Nam Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	4,0	650.000	3%	0,3%	3,9%	0,9%
15	Khu vực tổ dân phố Đoàn kết, tổ dân phố Mậu, thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động	Công ty Cổ phần thương mại và Khai thác khoáng sản Hưng Thịnh Phát	Tổ dân phố Thống Nhất, thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang	10,0	1.500.000	3%	0,3%	3,6%	0,6%

STT	Địa điểm mỏ	Tên tổ chức	Địa chỉ đơn vị	Diện tích (ha)	Tài nguyên dự báo (m <sup>3</sup> )	Giá khởi điểm =R	Bước giá (=10%R)	Giá đã trúng	Ghi chú (chênh tăng so với giá khởi điểm)
16	Khu Đập Cẩm, thôn Tân Thành, xã Tân Mộc, huyện Lục Ngạn	Công ty TNHH Chế biến và Khai thác khoáng sản Trường An	Thôn Chẽ, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	5,0	1.000.000	3%	0,3%	3,6%	0,6%
17	Khu vực thôn Nước Giời, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang	Công ty TNHH Long Hưng Bắc Giang	Thôn Trung Phụ Ngoài, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, T. Bắc Giang	4,0	460.000	3%	0,3%	3,9%	0,9%
<b>II</b>	<b>Đất sét gạch</b>								
1	Khu Đồng Cỏ, Dộc Trung, thôn Liên Phong (Mai Sơn), xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam	Công ty TNHH MTV 98 Hưng Đại Lợi	Thôn Vườn, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	6,0	240.000	5%	0,5%	7,5%	2,5%
2	Khu vực bãi bồi ven sông cầu, xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng	Công ty TNHH Tập đoàn Đầu tư quốc tế Hưng Thịnh	Số 34, Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng mai, thành phố Hà Nội	25,0	1.000.000	5%	0,5%	87,5%	82,5%
<b>III</b>	<b>Cát đồi</b>								
1	Mỏ cát kết (cát đồi) thôn Trại Chùa, xã Yên Định và thôn Vá, xã An Bá, huyện Sơn Động (Khu I)	Công ty Cổ phần thương mại và Sản xuất Thiên Long Việt	Số 81 Lý Thường Kiệt, thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang	10,0	1.500.000	5%	0,5%	6,0%	1,0%
2	Mỏ cát kết (cát đồi) thôn Trại Chùa, xã Yên Định và thôn Vá, xã An Bá, huyện Sơn Động (Khu II)	Công ty TNHH MTV Đức Minh BGG	Số nhà 17, khu Hải An 3, đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	10,0	1.500.000	5%	0,5%	10,0%	5,0%
3	Mỏ cát kết (cát đồi) khu Cỗ Bồng, thôn Tuấn An, xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động (Khu I)	Công ty TNHH Đại Kim	Thôn Xuân Bình, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	10,0	1.500.000	5%	0,5%	51,0%	46,0%

STT	Địa điểm mỏ	Tên tổ chức	Địa chỉ đơn vị	Diện tích (ha)	Tài nguyên dự báo (m <sup>3</sup> )	Giá khởi điểm =R	Bước giá (=10%R)	Giá đã trúng	Ghi chú (chênh tăng so với giá khởi điểm)
4	Mỏ cát kết (cát đồi) khu Cỗ Bồng, thôn Tuấn An, xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động (Khu II)	Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Nam Phong HD	Thôn Tân Hưng, xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	20,0	3.000.000	5%	0,5%	32,5%	27,5%
5	Mỏ cát kết (cát đồi) thôn Linh Phú, xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động (khu I)	Công ty Cổ phần Khoáng sản Phú Nhuận Phát	Số nhà 02, ngã ba Tây Yên Tử, TT. Tây Yên Tử, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang	6,0	900.000	5%	0,5%	6,0%	1,0%
6	Mỏ cát kết (cát đồi) thôn Linh Phú, xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động (khu III)	Công ty Cổ phần Đầu tư và Khai thác khoáng sản Sơn Động	Thôn Linh Phú, xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang	15,0	2.500.000	5%	0,5%	6,0%	1,0%
7	Mỏ cát kết (cát đồi) thôn Đồng Dương, xã An Lạc, huyện Sơn Động	Công ty TNHH Vận tải, Xây dựng và Thương mại Bình Minh	Thôn Rèn, xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	5,0	700.000	5%	0,5%	7,0%	2,0%
8	Mỏ cát kết (cát đồi) khu vực thôn Nghèo, xã Tuấn Đạo, thôn Đồng Tàn, xã An Bá, huyện Sơn Động (Khu I)	Công ty TNHH Khai thác khoáng sản Mạnh Việt	Thôn Lịch Sơn, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	20,0	3.000.000	5%	0,5%	17,5%	12,5%
9	Mỏ cát kết (cát đồi) khu vực thôn Nghèo, xã Tuấn Đạo, thôn Đồng Tàn, xã An Bá, H. Động (Khu II)	Công ty TNHH Khoáng sản Vinh Quang	Thôn Vườn, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	8,0	1.000.000	5%	0,5%	14,0%	9,0%
10	Mỏ cát kết (cát đồi) khu vực Bàng Dăng, thôn Tuấn An, xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động	Công ty TNHH Khoáng sản Tuấn Đạo	Tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động, T. Bắc Giang	10,0	1.200.000	5%	0,5%	6,0%	1,0%